

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TH

Bình Định, ngày tháng năm 2023

V/v nội dung tham gia biểu
quyết tại Đại hội đồng cổ đông
thường niên năm 2023 của
Công ty CP Cấp thoát nước
Bình Định

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 667/STC-DNTH ngày 10/3/2023 về việc xin ý kiến chỉ đạo để Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Sở Xây dựng tại Công văn số 580/SXD-HTKT ngày 07/3/2023 về việc tham gia ý kiến danh mục đầu tư phát triển hệ thống cấp nước năm 2023 của Công ty cổ phần cấp thoát nước Bình Định; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đồng ý chủ trương để Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định tham gia ý kiến và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 của Công ty, các nội dung như sau:

TT	Nội dung vấn đề	Ý kiến biểu quyết
(1)	(2)	(3)
I	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:	
1	Các chỉ tiêu chính năm 2022 đạt được: - Tổng doanh thu: 263.964.476.315 đ; - Tổng chi phí: 207.118.552.656 đ; - Lợi nhuận trước thuế: 56.845.923.659 đ; - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ: 36,59% - Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ: 9,00%	Thông nhất
2	Thù lao của người quản lý không chuyên trách (HĐQT, BKS) năm 2022: 338,928 triệu đồng.	Thông nhất
3	Tỷ lệ phân phối lợi nhuận sau thuế, chia cổ tức năm 2022: - Quỹ đầu tư phát triển: 4.540.895.333 đồng; - Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 13.547.603.087 đồng; Trong đó: + Quỹ phúc lợi: 5.419.041.235 đồng; + Quỹ khen thưởng: 8.128.561.852 đồng; Trong đó: • Quỹ khen thưởng NLD: 7.810.811.852 đồng; • Quỹ khen thưởng NQL: 317.750.000 đồng. - Chia cổ tức: 11.169.720.000 đồng. - Lợi nhuận chưa phân phối	Thông nhất

TT	Nội dung vấn đề	Ý kiến biểu quyết
(1)	(2)	(3)
	trong năm: 16.150.734.907 đồng. - Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế: 32.460.030.646 đồng.	
II	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023: Các chỉ tiêu chính kế hoạch năm 2023 như sau: - Tổng doanh thu: 265.000 triệu đồng - Lợi nhuận trước thuế: 50.500 triệu đồng - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ: 32,55% - Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ: 9,00% * Ghi chú: Trường hợp lợi nhuận thực hiện năm 2023 không đạt theo kế hoạch đủ tỷ lệ cổ tức theo kế hoạch thì sẽ trích từ lợi nhuận chưa phân phối còn lại của các năm trước để đảm bảo tỷ lệ cổ tức là 9,00%.	Thông nhất
III	Danh mục đầu tư năm 2023: - Danh mục đầu tư xây dựng cơ bản dở dang năm 2022, tiếp tục thực hiện năm 2023; - Danh mục đầu tư năm 2023. (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Công văn này)	Thông nhất

Riêng quyết toán quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Người lao động và Người quản lý Công ty chưa được UBND tỉnh phê duyệt. Trường hợp số liệu sau khi được UBND tỉnh phê duyệt có thay đổi so với số quyết toán, giao Công ty thực hiện điều chỉnh quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 và kế hoạch năm 2023 theo quy định.

2. Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định xây dựng phương án cụ thể, phân kỳ thời gian tiến độ thực hiện các hạng mục công trình tại Phụ lục Danh mục đầu tư năm 2023 nêu trên, báo cáo UBND tỉnh trong tháng 3/2023; đồng thời, trong quá trình triển khai thực hiện có phát sinh vướng mắc, kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Xây dựng) để xem xét giải quyết theo quy định.

Yêu cầu Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định và Thủ trưởng các cơ quan liên quan phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- Sở Xây dựng;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- CVP, PVP KT;
- Lưu: VT, K3, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC: DANH MỤC ĐẦU TƯ NĂM 2023 CỦA CTCP CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Công văn số /UBND-TH ngày /2023 của UBND tỉnh)

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư	Luỹ kế thực hiện đến hết năm 2022			Thực hiện năm 2023	Nguồn vốn / Ghi chú
			Tổng cộng	Trong đó:			
				Thực hiện đến hết năm 2021	Năm 2022		
I	Danh mục đầu tư đã được ĐHĐCĐ thông qua, đang đầu tư dở dang, tiếp tục thực hiện trong năm 2023	187.243	38.519	16.404	22.115	143.724	
1	Cải tạo tuyến ống cấp nước qua cầu Thị Nại	3.500	690	690	0	2.810	Vốn Công ty
2	Bổ sung nguồn nước thô cho NMXLN Phú Tài	17.325	2.790	624	2.166	14.535	Vốn Công ty và vốn vay
3	Xây dựng các hạng mục phụ trợ của hệ thống cấp nước (tường rào, nhà kho, xưởng cơ khí...)	3.000	803	612	191	2.197	Vốn Công ty
4	Đầu tư xây dựng nhà máy nước cho KCN Becamex Bình Định và khu dân cư dọc Quốc lộ 19C (từ QL1A đến xã Canh Vinh, huyện Vân Canh)	30.642	19.136	9.725	9.411	11.506	Vốn Công ty và vốn vay; Văn bản số 904/UBND-KT ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh
5	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước thành phố Quy Nhơn	27.200	9.827	4.753	5.074	17.373	Vốn Công ty
5.1	Mở rộng mạng lưới và cải tạo đường ống các phường Nhơn Bình, Nhơn Phú, Đống Đa, Trần Hưng Đạo, Hải Cảng, Nguyễn Văn Cừ, Ghềnh Ráng, xã Nhơn Hội...	15.000	7.425	3.363	4.062	7.575	Vốn Công ty
5.2	Cấp nước an toàn (Hệ thống tự động hóa + SCADA, Máy phát điện dự phòng, ...)	12.200	2.402	1.390	1.012	9.798	Vốn Công ty
6	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1	71.078	1.579	0	1.579	69.499	Vốn Công ty và vốn ngân sách TX. An Nhơn
6.1	Nâng công suất NMXLN phường Đập Đá từ 1.650m ³ /ngày đêm lên 2.900m ³ /ngày đêm	6.500	0	0	0	6.500	Vốn Công ty
6.2	Nhà máy cấp nước sinh hoạt phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	64.578	1.579	0	1.579	62.999	Vốn Công ty và vốn thị xã An Nhơn
7	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 2	18.198	3.694	0	3.694	14.504	Vốn Công ty và vốn vay
7.1	Nâng công suất NMXLN Tăng Bạt Hổ từ 600m ³ /ng.đêm lên 2.000m ³ /ng.đêm	2.000	270	0	270	1.730	Vốn Công ty

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư	Luỹ kế thực hiện đến hết năm 2022			Thực hiện năm 2023	Nguồn vốn / Ghi chú
			Tổng cộng	Trong đó:			
				Thực hiện đến hết năm 2021	Năm 2022		
7.2	Khảo sát nguồn nước bổ sung cho Nhà máy XLN thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ	1.000	0	0	0	1.000	Vốn Công ty
7.3	Tập trung mở rộng mạng lưới đường ống chuyển tải, phân phối trên địa bàn các phường: Bồng Sơn, Hoài Tân, Hoài Thanh Tây, Hoài Hào, Tam Quan, Tam Quan Nam, thị xã Hoài Nhơn; thị trấn Bình Dương, thị trấn Tăng Bạt Hổ.	15.198	3.424	0	3.424	11.774	Vốn Công ty và vốn vay
8	Mua xe đào xúc chuyên dùng	300	0	0	0	300	Vốn Công ty
9	Tư vấn khảo sát, lập dự án Tuyến ống D400 từ Nhà máy XLN Hà Thanh cấp nước cho Khu công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex Bình Định	1.500				1.500	Vốn Công ty
10	Tư vấn khảo sát, lập dự án Tuyến ống D600 dọc đường Điện Biên Phủ nối dài (từ Quốc lộ 19 mới đến Trạm bơm tăng áp Lý Thái Tổ)	1.000				1.000	Vốn Công ty
11	Tư vấn khảo sát, lập dự án Tuyến ống D300-D400 cấp nước cho phường Nhơn Bình và Nhơn Phú	500				500	Vốn Công ty
12	Nâng công suất NMXLN Bình Dương từ 1000m³/ng.đêm lên 2.000m³/ng.đêm	7.000				2.000	Vốn Công ty và vốn vay
13	Nâng công suất NMXLN Nhơn Thành từ 2.500m³/ng.đêm lên 2.900m³/ng.đêm.	1.000				1.000	Vốn Công ty và vốn vay
14	Số hóa hệ thống cấp nước trên nền tảng dữ liệu GIS	5.000				5.000	Vốn Công ty và vốn vay
II	Danh mục đầu tư năm 2023	25.982				25.982	
1	Nâng cấp, mở rộng mạng lưới cấp nước tại phường Nhơn Hưng và phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn	14.533				14.533	Vốn Công ty và vốn thị xã An Nhơn
2	Tuyến ống gang D400 từ Cầu Thị Nại đến Trạm bơm Nhơn Hội	11.449				11.449	Vốn Công ty
	CỘNG (I+II):	213.225	38.519	16.404	22.115	169.706	